

Bản án số: 13/2025/HS-ST

Ngày: 17/03/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đàm Nhân Trác

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Việt Long

Ông Chu Quang Liêm

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Anh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tham gia phiên tòa: Nguyễn Đình Long - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2025TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Đồng Hữu N, sinh ngày 20/8/1985. Tên gọi khác: Không. Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương. Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không. Con ông Đồng Hữu T (đã chết) và bà Đồng Thị L. Có vợ là Phùng Thị H và 03 con; Con lớn nhất sinh năm 2012, con nhỏ nhất sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ từ ngày 20/01/2025 đến ngày 23/01/2025 chuyển tạm giam, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phạm Thị Hiền, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương - vắng mặt.

- Người chứng kiến:

+ Ông Phạm Hữu Đ, sinh năm 1977.

+ Ông Phùng Văn N, sinh năm 1962.

(ông Đông, ông Nhâm đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đồng Hữu N là người nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ ngày 20/01/2025, Nam điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 34B1 - 209.47 (xe đăng ký tên Phạm Thị Hiền) đi từ thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ K, tỉnh Hải Dương đến khu vực huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng mục đích tìm mua ma túy về sử dụng. Tại khu vực huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng Nam gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông không quen biết với số tiền là 200.000 đồng, Nam đưa số tiền 200.000 đồng, người đàn ông đưa cho Nam 01 gói giấy màu trắng bên trong chứa ma túy loại Heroin. Sau khi mua được ma túy Nam cầm gói ma túy trên tay đi về. Khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, Nam điều khiển xe mô tô trên đến khu vực cổng làng thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ K thì bị lực lượng Công an xã Nguyên Giáp dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang, thu giữ tại lòng bàn tay trái Nam đang cầm 01 gói màu trắng kích thước 2,6 x 1,3 cm, bên trong có chứa chất bột màu trắng, Nam khai nhận là Heroin, cất giấu để sử dụng cho bản thân, 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius màu sơn đỏ - đen, biển kiểm soát 34B1 - 209.47.

Tại Kết luận giám định số 128/KL-KTHS ngày 22 tháng 01 năm 2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (*dạng cục*) màu trắng, trong gói giấy màu trắng, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định có khối lượng là 0,251 gam (*Không phải hai trăm năm một gam*) là ma túy, loại Heroine.

Tại bản cáo trạng số 15/CT-VKSTK, ngày 26 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Đồng Hữu N ra trước tòa để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS. Tuyên bố bị cáo Đồng Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Đồng Hữu N từ 15 tháng đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 20/01/2025. Vật chứng tịch thu cho tiêu hủy. Bị cáo phạm tội phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 12 giờ 15 phút, ngày 20/01/2025 tại khu vực cổng làng thôn An T, xã Nguyên G, huyện Tứ K, Đồng Hữu N có hành vi cất giấu trái phép 0,251 gam ma túy loại Heroine để sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ phát hiện bắt quả tang.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng là vi phạm pháp luật, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Số ma túy bị cáo tàng trữ là 0,251 gam Heroine nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. VKSND huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo ra trước tòa để xét xử với tội danh trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Mặc dù nhận thức việc sử dụng ma túy không chỉ gây tác hại cho sức khỏe cho chính người sử dụng mà và còn là nguyên nhân phát sinh các tệ nạn xã hội khác, nhưng vì mục đích để thỏa mãn cơn nghiện và ý thức coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải xử lý nghiêm trước pháp luật.

[5] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, HĐXX thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật, song vẫn cần thiết buộc phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người sử dụng ma túy, nghề nghiệp không ổn định nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 0,197 gam ma túy loại Heroine mẫu vật hoàn lại sau giám định là vật cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Đối với người bán ma túy cho Đồng Hữu N, quá trình điều tra không làm rõ được, nên không có căn cứ để xử lý.

[9] Đối với chị Phạm Thị Hiền khi cho Nam mượn xe không biết Nam dùng đi mua ma túy, Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho chị Hiền là phù hợp.

[10] Về án phí: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Đồng Hữu N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Đồng Hữu N 01(một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ 20/01/2025.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu cho tiêu hủy 0,197 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 mảnh giấy màu trắng và 01 phong bì số 128/KL – KTHS ngày 22/01/2025 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương được niêm phong và đóng dấu.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 27/02/2025).

3. Về án phí: Bị cáo Đồng Hữu N phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và Điều 333 BLTTHS; Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hải Dương;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- VKS, THADS huyện Tứ Kỳ;
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ;

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đàm Nhân Trác

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đàm Nhân Trác

